|  |
| --- |
|  **Mẫu (Form) NA15** Kèm theo Thông tư số 22/2023/TT-BCA  ngày 30 tháng 6 năm 2023 |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*……………, ngày …… tháng …… năm ………*

**ĐƠN XIN PHÉP CHO THÂN NHÂN VÀO KHU VỰC CẤM, KHU VỰC BIÊN GIỚI (1)**

Kính gửi: ………………………………………(2)

- Tên tôi là (chữ in hoa): ……………………………………………………………………………

- Giới tính: Nam □ Nữ □ Sinh ngày …… tháng …… năm ……… Nghề nghiệp: …………….

- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:………………………………

cấp ngày …………………… cơ quan cấp: ……………………………………………………….

- Địa chỉ thường trú tại Việt Nam: …………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

- Số điện thoại: …………………… Email (nếu có): ……………………………………………..

Đề nghị cấp phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới cho ................. người nước ngoài, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Họ tên (chữ in hoa) | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Quốc tịch | Hộ chiếu/thẻ tạm trú/ thẻ thường trú số | Nghề nghiệp, chức vụ |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |

- Địa chỉ tạm trú/ thường trú tại Việt Nam: ……………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………

- Quan hệ với bản thân: …………………………………………………………………………(3)

- Xin vào khu vực: …………………………………………………………………………………..

Thời gian: từ ngày …………………… đến ngày …………………… số lần ……………………

Mục đích: ……………………………………………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|   | **Người làm đơn***(Ký, ghi rõ họ tên)*  |

**Ghi chú:**

(1) Dùng cho công dân Việt Nam đang thường trú tại khu vực cấm, khu vực biên giới.

(2) Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có khu vực cấm, khu vực biên giới.

(3) Kèm bản sao giấy tờ chứng minh quan hệ (ông, bà, cha, mẹ của vợ hoặc chồng, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của người làm đơn)